

Số: /BC-BNV

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO

Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến việc xây dựng dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (sửa đổi)

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL), Bộ Nội vụ đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, VBQPPL, điều ước quốc tế có liên quan đến dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (sửa đổi) (gọi tắt là dự án Luật). Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

a) Mục đích

- Dự án Luật được xây dựng nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt ở xã, phường, đặc khu; ở cơ quan, đơn vị; ở tổ chức có sử dụng lao động; không để gián đoạn công việc, không để chông chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực, địa bàn; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của xã hội, người dân, doanh nghiệp.

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với lĩnh vực thực hiện dân chủ ở xã, phường, đặc khu; ở cơ quan đơn vị và ở tổ chức có sử dụng lao động.

- Bảo đảm thể chế hóa kịp thời các chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các Nghị quyết chuyên đề của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của Trung ương Đảng về thực hiện dân chủ ở cơ sở trong giai đoạn mới.

- Bảo đảm tính thống nhất giữa dự thảo Luật với Hiến pháp, các VBQPPL trong hệ thống pháp luật Việt Nam về thực hiện dân chủ ở cơ sở đồng thời kiến nghị thay thế, bãi bỏ các quy định mâu thuẫn, chông chéo không còn phù hợp với thực tiễn.

- Bảo đảm sự tương thích với điều ước quốc tế, cam kết quốc tế mà Việt Nam là thành viên, phù hợp thông lệ quốc tế, tạo thuận lợi cho hội nhập, hợp tác quốc tế.

b) Yêu cầu

Rà soát nội dung dự án Luật nhằm đánh giá tính đồng bộ, phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng; phù hợp với hệ thống các VBQPPL hiện hành;

sát với tình hình thực tiễn; không mâu thuẫn, chồng chéo trong hệ thống các VBQPPL hiện hành với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Việc rà soát phải đầy đủ, toàn diện, khách quan, chính xác và cập nhật đầy đủ các chính sách, văn bản mới:

- Toàn diện, hệ thống: Bao quát đầy đủ các văn bản trong nước và điều ước quốc tế có liên quan; rà soát không chỉ các quy định trực tiếp mà còn các quy định gián tiếp liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Chính xác, kịp thời: Cập nhật các văn bản, chính sách mới nhất của Đảng, Quốc hội ban hành đến thời điểm xây dựng dự thảo luật; sử dụng văn bản gốc, có căn cứ pháp lý rõ ràng.

- So sánh, đối chiếu, phát hiện bất cập: So sánh giữa định hướng của Đảng và các quy định pháp luật hiện hành để xác định nội dung cần thể chế hóa; phát hiện sự khác biệt, mâu thuẫn giữa pháp luật trong nước và điều ước quốc tế (nếu có) từ đó đề xuất phương án xử lý.

- Kết quả rà soát cần được tổng hợp đầy đủ, rõ ràng, có phân tích, đánh giá và kiến nghị cụ thể đối với từng nhóm vấn đề, phục vụ trực tiếp cho việc xây dựng Luật theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL năm 2025, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, đồng thời, nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc các quy định pháp luật có liên quan, bảo đảm tính khả thi của các quy định pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

a) Về phạm vi rà soát

Gồm toàn bộ các chủ trương, đường lối của Đảng, VBQPPL, điều ước quốc tế (nghị quyết, kết luận, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội; nghị định, nghị quyết của Chính phủ; quyết định của Thủ tướng Chính phủ; thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ; điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, gia nhập) có liên quan đến nội dung dự án Luật.

b) Về nội dung rà soát

Đối chiếu toàn bộ các quy định tại dự thảo Luật với chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng; hệ thống các VBQPPL; điều ước quốc tế hiện hành có liên quan.

c) Về đối tượng và nguyên tắc rà soát

- Đối tượng rà soát được tập hợp theo các chủ đề gồm: (1) Rà soát đường lối, chủ trương của Đảng liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở từ năm 2022 đến nay (tính từ thời điểm Quốc hội ban hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở); (2) Sửa đổi, bổ sung các nội dung, điều khoản liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở nhằm phù hợp với việc thực hiện tinh gọn tổ chức bộ máy và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp, về bảo đảm và phát huy quyền dân chủ của nhân dân, thực hiện ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin và chuyển đổi số,

dân chủ số (3) Vấn đề về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong thực hiện dân chủ ở cơ sở (4) Chủ trương, chính sách mới của Đảng liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở (nếu có) cần bổ sung thời gian tới.

- Quán triệt tinh thần chỉ đạo trong dự thảo Luật, tập trung phát hiện các quy định không còn phù hợp với chủ trương, quan điểm, đường lối của Đảng; hệ thống các VBQPPL; điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các quy định gây khó khăn trong quá trình thực hiện. Tiếp tục kế thừa các nội dung đã và đang thực hiện ổn định.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

Qua rà soát đã xác định được các văn bản liên quan đến dự thảo Luật (Phụ lục kèm theo). Cụ thể:

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Luật

Thời gian qua, Đảng đã ban hành nhiều văn bản có nội dung chỉ đạo chung liên quan đến thực hiện có hiệu quả dân chủ ở cơ sở trong bối cảnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đến năm 2030, định hướng đến năm 2045. Theo đó, văn bản của Đảng (văn kiện, nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư) có chủ trương, đường lối về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong giai đoạn mới, cụ thể như sau:

- Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhấn mạnh chủ trương *“dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*; định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2025-2030 là: *“Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức”*. Bên cạnh đó, các chủ trương, đường lối của Đảng về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy trong thời gian qua¹ có tác động trực tiếp đến mô hình tổ chức và phương thức hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

- Văn kiện Đại hội XIV của Đảng: *“Hoàn thiện cơ chế, chính sách thực hiện hiệu quả phương châm ‘Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng; Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò của Nhân dân tham gia hoạch định chính sách và hình thành mô hình ‘tự quản - tự chủ - tự giám sát’ ở cộng đồng dân cư, gắn kết chính quyền và Nhân dân, thực hành phát huy dân chủ tại cơ sở”*.

¹ Như Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Kết luận số 121-KL/TW ngày 24/01/2025 về tổng kết Nghị quyết số 18-/TW; Kết luận số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chủ trương sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp...

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới xác định nhiệm vụ: *“Thế chế hóa đầy đủ và thực hiện đúng đắn, hiệu quả cơ chế Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là dân chủ ở cơ sở.”*

- Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII: *“Thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, lấy quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân làm trung tâm trong thực hiện quy chế và pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tăng cường sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia của Nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng”*.

- Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương 8 khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc: *“Thực hành và phát huy dân chủ; thực hiện nghiêm chế độ người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp định kỳ tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, cử lãnh đạo làm việc với các tổ chức đại diện của Nhân dân; lắng nghe và giải quyết kịp thời những nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng, những vấn đề Nhân dân bức xúc, dư luận xã hội quan tâm. “Xây dựng cơ chế, chính sách để phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực và sức sáng tạo của Nhân dân; phát huy vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tổ chức tốt việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” trong tất cả các loại hình tổ chức và đơn vị cơ sở. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Xây dựng cơ chế phù hợp để Nhân dân tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định chính sách, quyết định những vấn đề lớn và quan trọng của đất nước, những vấn đề có liên quan mật thiết đến cuộc sống của người dân; nêu cao tinh thần cầu thị, tiếp thu, trách nhiệm thông tin, giải trình của các cơ quan nhà nước đối với những kiến nghị, đề xuất của Nhân dân theo quy định”*

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia yêu cầu: *“Làm giàu, khai thác tối đa tiềm năng của dữ liệu, đưa dữ liệu thành tư liệu sản xuất chính, thúc đẩy phát triển nhanh cơ sở dữ liệu lớn, công nghiệp dữ liệu, kinh tế dữ liệu”; đặt mục tiêu “Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số... Phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hóa số đạt mức cao của thế giới”*. Bên cạnh đó,

Đảng có nhiều văn bản chỉ đạo về đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị².

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 khóa XIII về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có chủ trương tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó việc sắp xếp Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo mô hình mới tác động trực tiếp đến các thiết chế thực hiện, giám sát dân chủ ở cơ sở.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đặt ra yêu cầu đổi mới tư duy xây dựng pháp luật: *“...phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được... Bên cạnh một số bộ luật, luật quy định về quyền con người, quyền công dân, tổ tụng tư pháp cần cụ thể, về cơ bản các luật khác, nhất là luật điều chỉnh các nội dung về kiến tạo phát triển chỉ quy định những vấn đề khung, những vấn đề có tính nguyên tắc thuộc thẩm quyền của Quốc hội, còn những vấn đề thực tiễn thường xuyên biến động thì giao Chính phủ, Bộ, ngành, địa phương quy định để bảo đảm linh hoạt, phù hợp với thực tiễn”*.

- Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 20/7/2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong giai đoạn mới nêu rõ yêu cầu: *“Xây dựng, rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về dân chủ xã hội chủ nghĩa, dân chủ ở cơ sở nhằm thực hiện hiệu quả Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là dân chủ ở xã, phường, đặc khu, bảo đảm công khai, minh bạch; thể chế hóa, cụ thể hóa thành quy trình, quy định đối với phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng; Nghiên cứu các hình thức thực hiện dân chủ trên nền tảng số, dữ liệu mở, tương tác trực tuyến... Xây dựng không gian dân chủ số quốc gia với các nền tảng dữ liệu và quy trình số, tạo cơ chế, điều kiện thuận lợi để Nhân dân tham gia góp ý, hiến kế, giám sát, phản biện và đánh giá hoạt động của cơ quan nhà nước một cách công khai, minh bạch...”*

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật

- Văn bản hợp nhất số 52/VBHN-VPQH ngày 21/7/2025 về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định tại Điều 6 “Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước”; khoản 2 Điều 8 “Các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức phải tôn trọng Nhân dân, tận tụy phục vụ Nhân dân, liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của Nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền”

² Kế hoạch số 56-KH/BCĐ ngày 04/7/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và chuẩn bị Đại hội đảng bộ các cấp...

và khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 28, các quy định trên đã xác lập nguyên tắc Nhân dân là chủ thể của quyền lực nhà nước; bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện; ghi nhận quyền của công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; đồng thời yêu cầu chính quyền địa phương phát huy quyền làm chủ và chịu sự giám sát của Nhân dân. Những nguyên tắc hiến định này là cơ sở để pháp luật cụ thể hóa việc thực hiện dân chủ ở cơ sở theo hướng công khai, minh bạch, để người dân được biết, tham gia ý kiến, tham gia quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề ở cơ sở, ghi nhận thực hiện dân chủ của Nhân dân.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 (Điều 21, Điều 33) quy định liên quan trực tiếp đến việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua cơ chế dân chủ đại diện ở địa phương; quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và giám sát của HĐND; trách nhiệm của đại biểu HĐND trong tiếp xúc, lắng nghe, phản ánh ý kiến, nguyện vọng của cử tri; quan hệ giữa HĐND với MTTQ Việt Nam và Nhân dân; đồng thời tạo cơ sở cho việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp hiện nay.

- Luật Tiếp cận thông tin số 01/2026/QH16 là cơ sở pháp lý quan trọng bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, nhất là trong thực hiện dân chủ ở cơ sở. Luật xác lập quyền bình đẳng của công dân trong tiếp cận thông tin; yêu cầu thông tin được cung cấp phải chính xác, đầy đủ, kịp thời, minh bạch và thuận lợi; đồng thời quy định trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong việc chủ động công khai và cung cấp thông tin theo yêu cầu của công dân. Việc công khai các thông tin về pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, đầu tư công, đất đai, hoạt động của cơ quan nhà nước và các vấn đề liên quan đến lợi ích công cộng tạo điều kiện để Nhân dân được biết, tham gia ý kiến, tham gia quản lý nhà nước và thực hiện quyền kiểm tra, giám sát. Qua đó, quyền tiếp cận thông tin trở thành một điều kiện quan trọng để bảo đảm việc thực hiện dân chủ ở cơ sở được công khai, minh bạch, thực chất và hiệu quả quy định tại Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 17 và Điều 23.

- Văn bản hợp nhất Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 89/VBHN-VPQH ngày 22/08/2025 là cơ sở pháp lý để Mặt trận Tổ quốc tham gia phát huy quyền làm chủ của Nhân dân thông qua chức năng tập hợp, đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; tuyên truyền, vận động Nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước; giám sát và phản biện xã hội; tổng hợp, phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam góp phần tạo cơ chế để Nhân dân tham gia vào quá trình xây dựng và thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật, đồng thời kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức. Qua đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là một thiết chế quan trọng kết nối Nhân dân với Đảng, Nhà nước, góp phần bảo đảm việc thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày càng thực chất, công khai, minh bạch và hiệu quả tại các Điều 3, Điều 15, Điều 17, Điều 25 và Điều 27.

Thời gian qua, một số luật được ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung có liên quan đến thực hiện dân chủ ở cơ sở như: Văn bản hợp nhất số 87/VBHN-VPQH ngày 22/8/2025 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật số 97/2025/QH15 ngày 27/6/2025 đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, Luật An ninh mạng số 116/2025/QH15, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của luật tiếp công dân, luật khiếu nại, luật tố cáo số 136/2025/QH15, Luật Công đoàn số 50/2024/QH15 ngày 27/11/2024, Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/6/2025, Luật Phòng, chống tham nhũng đã được hợp nhất tại 65/VBHN-VPQH ngày 23/3/2026, Bộ Luật Lao động 18/VBHN-VPQH ngày 12/02/2026, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 54/VBHN-VPQH.

Qua rà soát, nội dung sửa đổi, bổ sung của lĩnh vực nội vụ trong dự thảo Luật bảo đảm tính hợp hiến, thống nhất và không có nội dung chồng chéo, mâu thuẫn với các quy định pháp luật khác có liên quan.

(Chi tiết kết quả rà soát như Phụ lục kèm theo).

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật

Nội dung dự thảo Luật liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở mà không làm thay đổi chủ thể thực hiện các nghĩa vụ, cam kết của Việt Nam tại các điều ước quốc tế có liên quan mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Các điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật được rà soát gồm 8 điều ước quốc tế:

- Công ước số 98 Công ước của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO)
- Công ước Liên Hợp Quốc về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR)
- Công ước Liên Hợp Quốc về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá (ICESCR)
- Công ước Liên Hợp Quốc về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW)
- Công ước Liên Hợp Quốc về quyền của người khuyết tật (CRPD)
- Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC)
- Công ước Liên Hợp Quốc về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc (ICERD).
- Công ước Liên Hợp Quốc về Quyền của người khuyết tật (CRPD).

Bộ Nội vụ nhận thấy các quy định tại dự thảo Luật bảo đảm phù hợp với cam kết quốc tế của Việt Nam; không trái với các cam kết tại các Điều ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia và là thành viên, không làm cản trở việc thực hiện các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

(Chi tiết kết quả rà soát như Phụ lục kèm theo).

Trên đây là báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, VBQPPL, điều ước quốc tế có liên quan đến việc xây dựng dự án Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (sửa đổi). Qua rà soát, nội dung của dự án Luật bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật, không có sự mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản, lĩnh vực khác có liên quan./.

Nơi nhận:

- Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ Nội vụ;
- Lưu: VT, CTTN&BDG.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Hà

PHỤ LỤC

(Kèm theo Báo cáo số /BC-BNV ngày /08/2026 của Bộ Nội vụ)

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Luật

Quy định của dự thảo Luật	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá (đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	Đề xuất xử lý
	<p>Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nhân mạnh chủ trương “<i>dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng</i>”; định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2025-2030 là: “<i>Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức</i>”.</p> <p>Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới: “<i>Thể chế hóa đầy đủ và thực hiện đúng đắn, hiệu quả cơ chế Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, nhất là dân chủ ở cơ sở. Phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường pháp chế, đề cao đạo đức xã hội và trách nhiệm công dân, giữ vững kỷ luật, kỷ cương, đấu tranh kiên quyết với những biểu hiện dân chủ cực đoan, dân chủ hình thức; xử lý nghiêm mọi hành vi lợi dụng dân chủ để xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, xâm</i></p>	<p>Đã thể chế hoá đầy đủ chủ trương của Đảng tại Văn kiện Đại hội XIV; Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 27-NQ/TW; Nghị quyết số 28-NQ/TW; Nghị quyết số 43-NQ/TW; Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 60-NQ/TW; Nghị quyết số 66-NQ/TW. Cụ thể:</p> <p>- Dự thảo Luật đã thể chế hóa chủ trương của Đảng được giao tại các văn kiện Trung ương, nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung tại dự thảo Luật</p>

Quy định của dự thảo Luật	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá (đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	Đề xuất xử lý
	<p><i>phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội”.</i></p> <p>Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII: <i>“Thực hiện tốt quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận của các cơ quan nhà nước với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, lấy quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân làm trung tâm trong thực hiện quy chế và pháp luật về dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tăng cường sự đồng thuận, hưởng ứng tham gia của Nhân dân, góp phần thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng”.</i></p> <p>Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương 8 khóa XIII về tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc: <i>“Thực hành và phát huy dân chủ; thực hiện nghiêm chế độ người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp định kỳ tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, cử lãnh đạo làm việc với các tổ chức đại diện của Nhân dân; lắng nghe và giải quyết kịp thời những nguyện vọng, kiến nghị hợp pháp, chính đáng, những vấn đề Nhân dân bức xúc, dư luận xã hội quan tâm; “Tổ chức tốt việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân</i></p>	<p>trị, Ban Bí thư về việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong giai đoạn mới trong đó có quy định về đổi mới phương thức thực hiện dân chủ ở cơ sở, xây dựng bộ tiêu chí đánh giá việc thực hiện dân chủ và xây dựng quy trình thực hiện dân chủ trên các nền tảng số.</p>	

Quy định của dự thảo Luật	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá (đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	Đề xuất xử lý
	<p><i>giám sát, dân thụ hưởng" trong tất cả các loại hình tổ chức và đơn vị cơ sở.</i></p> <p><i>Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Xây dựng cơ chế phù hợp để Nhân dân tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định chính sách, quyết định những vấn đề lớn và quan trọng của đất nước, những vấn đề có liên quan mật thiết đến cuộc sống của người dân; nêu cao tinh thần cầu thị, tiếp thu, trách nhiệm thông tin, giải trình của các cơ quan nhà nước đối với những kiến nghị, đề xuất của Nhân dân theo quy định”.</i></p> <p>Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia yêu cầu: “<i>Làm giàu, khai thác tối đa tiềm năng của dữ liệu, đưa dữ liệu thành tư liệu sản xuất chính, thúc đẩy phát triển nhanh cơ sở dữ liệu lớn, công nghiệp dữ liệu, kinh tế dữ liệu</i>”; đặt mục tiêu “<i>Hoàn thành xây dựng, kết nối, chia sẻ đồng bộ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu các ngành; khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số... Phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, công dân số, công nghiệp văn hoá số đạt mức cao của thế giới</i>”.</p> <p>Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 khóa XIII về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, trong đó có chủ trương tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, trong đó việc sắp xếp MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội theo mô hình mới tác động trực tiếp đến các thiết chế thực hiện, giám</p>		

Quy định của dự thảo Luật	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá (đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	Đề xuất xử lý
	<p>sát dân chủ ở cơ sở.</p> <p>Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: <i>“phát huy dân chủ, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; bảo đảm sự cân đối, hợp lý giữa mức độ hạn chế quyền với lợi ích chính đáng đạt được. Các quy định của luật phải mang tính ổn định, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội; Bảo đảm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả; phân định rõ quy trình xây dựng chính sách và quy trình soạn thảo văn bản..”</i></p> <p>Văn kiện Đại hội XIV của Đảng: <i>“Hoàn thiện cơ chế, chính sách thực hiện hiệu quả phương châm ‘Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng; Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường dân chủ ở cơ sở; phát huy vai trò của Nhân dân tham gia hoạch định chính sách và hình thành mô hình “tự quản - tự chủ - tự giám sát” ở cộng đồng dân cư, gắn kết chính quyền và Nhân dân, thực hành phát huy dân chủ tại cơ sở”</i>.</p> <p>Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 20/7/2026 của Bộ Chính trị về tăng</p>		

Quy định của dự thảo Luật	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá (đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	Đề xuất xử lý
	<p>cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện dân chủ ở cơ sở trong giai đoạn mới: <i>“Việc thực hiện dân chủ ở một số nơi vẫn còn hình thức, xuôi chiều, kém hiệu quả; niềm tin, động lực và trách nhiệm của một bộ phận Nhân dân trong việc tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định đường lối, chính sách, quyết định những vấn đề lớn và quan trọng của đất nước có nội dung chưa cao. Mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và bảo đảm kỷ luật, kỷ cương chưa đồng bộ; hoạt động lợi dụng dân chủ còn phức tạp, nhất là trên không gian mạng, gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ, ảnh hưởng tiêu cực đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, chính quyền địa phương 2 cấp; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và vai trò làm chủ của Nhân dân. Mọi chủ trương, chính sách phải xuất phát từ lợi ích, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân và vì mục tiêu nâng cao đời sống và hạnh phúc của Nhân dân.</i></p> <p><i>Xây dựng, rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về dân chủ xã hội chủ nghĩa, dân chủ ở cơ sở. Cụ thể hoá các cơ chế, chính sách nhằm thực hiện hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, nhất là dân chủ ở xã, phường, đặc khu, bảo đảm công khai, minh bạch; thể chế hoá, cụ thể hoá thành quy trình, quy định đối với phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".</i></p> <p><i>Mở rộng dân chủ ở cơ sở phải trên nguyên tắc kết hợp dân chủ -</i></p>		

Quy định của dự thảo Luật	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá (đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	Đề xuất xử lý
	<p><i>kỷ cương - pháp quyền; gắn quyền lợi và trách nhiệm, thúc đẩy đối thoại xã hội, tôn trọng sự khác biệt trong khuôn khổ pháp luật song hành với thực thi kỷ cương, kỷ luật, thượng tôn pháp luật; kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện, hành vi lợi dụng dân chủ để gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ, chống phá Đảng, Nhà nước.</i></p> <p><i>Nghiên cứu đưa kết quả thực hiện dân chủ ở cơ sở thành tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp và cán bộ, đảng viên hằng năm. Cấp ủy, tổ chức đảng và người đứng đầu chịu trách nhiệm nếu để xảy ra vi phạm dân chủ hoặc lợi dụng dân chủ gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ, ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.</i></p> <p><i>Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về dân chủ và thực hành dân chủ, quyền và trách nhiệm công dân; hình thành văn hóa thực hành dân chủ gắn với tuân thủ pháp luật. Tăng cường quản lý, định hướng và chủ động cung cấp thông tin chính thống đầy đủ, kịp thời về những vấn đề Nhân dân quan tâm; xây dựng không gian mạng lành mạnh, an toàn.</i></p> <p><i>Nghiên cứu các hình thức thực hiện dân chủ trên các nền tảng số, dữ liệu mở, tương tác trực tuyến... Xây dựng không gian dân chủ số quốc gia với các nền tảng dữ liệu và quy trình số, tạo cơ chế, điều kiện thuận lợi để Nhân dân tham gia góp ý, hiến kế, giám sát, phản biện và đánh giá hoạt động của cơ quan nhà nước một</i></p>		

Quy định của dự thảo Luật	Chủ trương, đường lối của Đảng	Đánh giá (đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	Đề xuất xử lý
	<p><i>cách công khai, minh bạch; đồng thời có nguyên tắc, quy định bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin, tránh bị lợi dụng hoặc gây tâm lý e ngại khi tham gia góp ý, phản biện.</i></p> <p><i>Hoàn thiện mô hình và cơ chế hoạt động của ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư của cộng đồng; hình thành các mô hình "tự quản - tự chủ - tự giám sát" ở cộng đồng dân cư, gắn kết chặt chẽ giữa chính quyền và Nhân dân, thực hành phát huy dân chủ tại cơ sở; phát huy vai trò dẫn dắt, lan tỏa của người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc; phòng ngừa từ sớm, từ xa, ngay từ cơ sở các bất đồng, mâu thuẫn, khiếu kiện phức tạp, nguy cơ hình thành điểm nóng; xây dựng nếp sống văn hóa, tinh thần thượng tôn pháp luật, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.</i></p> <p><i>Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện pháp luật về dân chủ ở cơ sở; quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn, thời hạn giải quyết, chế tài xử lý vi phạm trong thực hiện dân chủ hoặc lợi dụng quyền tự do dân chủ để chống phá Đảng, Nhà nước, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xâm phạm quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.</i></p>		

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Luật

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
<p>Văn bản hợp nhất số 52/VBHN-VPQH ngày 21/7/2025 về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p>	<p>Điều 6 Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước.</p> <p>Điều 8 2. Các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức phải tôn trọng Nhân dân, tận tụy phục vụ Nhân dân, liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của Nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền.</p> <p>Điều 9 1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là bộ phận của hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thể hiện ý chí, nguyện vọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan nhà nước; tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.</p>	<p>Thống nhất, đồng bộ theo quy định của Hiến pháp trên nguyên tắc Nhân dân làm chủ, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân; Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện; quyền của công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động của Nhà nước; vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các quyền tự do, dân chủ của công dân.</p>	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>Điều 28</p> <p>1. Công dân có quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận và kiến nghị với cơ quan nhà nước về các vấn đề của cơ sở, địa phương và cả nước.</p> <p>2. Nhà nước tạo điều kiện để công dân tham gia quản lý nhà nước và xã hội; công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của công dân.</p>		
<p>Luật số 72/2025/QH15 về Tổ chức chính quyền địa phương, có hiệu lực từ ngày 16/6/2025</p>	<p>Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân xã</p> <p>Điều 33. Nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Hội đồng nhân dân</p> <p>3. Đại biểu Hội đồng nhân dân phải liên hệ chặt chẽ với cử tri nơi mình thực hiện nhiệm vụ đại biểu, chịu sự giám sát của cử tri, thường xuyên tiếp xúc với cử tri, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri; thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri với Hội đồng nhân dân, các cơ quan, tổ chức hữu quan; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cử tri; phổ biến và vận động Nhân dân thực hiện Hiến pháp và pháp luật.</p>	<p>Thống nhất, đồng bộ theo những quy định tại Luật liên quan đến việc phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong đó thông qua cơ chế dân chủ đại diện ở địa phương; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và giám sát của HĐND; trách nhiệm của đại biểu HĐND trong tiếp xúc, lắng nghe, phản ánh ý kiến, nguyện vọng của cử tri; quan hệ giữa HĐND với MTTQ Việt Nam và Nhân dân đồng</p>	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
		thời tạo cơ sở tổ chức cho việc thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp hiện nay.	
Luật Tiếp cận thông tin	<p>Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc tiếp cận thông tin</p> <p>Điều 9. Phương thức tiếp cận thông tin</p> <p>Điều 17. Thông tin phải được công khai</p> <p>1. Các thông tin sau đây phải được công khai:</p> <p>a) Chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, địa phương; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị; báo cáo công tác định kỳ; cơ sở dữ liệu quốc gia ngành, lĩnh vực; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý;</p> <p>b) Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là một bên; thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị.</p> <p>Hồ sơ dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật; nội dung và kết quả trưng cầu ý dân, tiếp</p>	Dự thảo Luật đã rà soát tại các Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 17 và Điều 23 nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong các quy định.	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>thu ý kiến Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước đưa ra lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật; đề án và dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia đơn vị hành chính, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính; thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan nhà nước;</p> <p>c) Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị và của cơ quan, đơn vị trực thuộc; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do cơ quan, đơn vị ban hành; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác; định mức, tiêu chuẩn, chế độ, kết quả thực hiện quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ;</p> <p>d) Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; báo cáo tài chính năm; dự toán ngân sách nhà nước, tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; các khoản hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước cho người dân trên địa bàn; kế hoạch tài chính, tình hình thực hiện kế hoạch tài chính và quyết toán tài chính hằng năm của các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; thủ tục ngân sách nhà nước; thông tin về thuế, phí, lệ phí;</p>		

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>đ) Thông tin về phân bổ, quản lý, sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn viện trợ phi chính phủ theo quy định; thông tin về quản lý, sử dụng các khoản cứu trợ, trợ cấp xã hội; quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, các loại quỹ;</p> <p>e) Thông tin về hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp; báo cáo đánh giá kết quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; báo cáo giám sát tình hình thực hiện công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp và cơ quan nhà nước đại diện chủ sở hữu; thông tin về tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp nhà nước;</p> <p>g) Thông tin về tài sản công theo quy định của pháp luật; việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công hoặc kinh phí huy động từ các nguồn hợp pháp khác; danh mục dự án, chương trình đầu tư công, mua sắm công và quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư công; thông tin về dự án đầu tư kinh doanh; kết quả lựa chọn nhà thầu và giải thích lý do nhà thầu không trúng thầu theo yêu cầu của nhà thầu;</p> <p>h) Kết luận thanh tra; báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng; báo cáo kiểm toán sau khi phát hành, báo cáo kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước sau khi báo cáo Quốc hội; Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí; kế hoạch tổ chức thực hiện Chiến lược</p>		

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>quốc gia về phòng, chống lãng phí; chương trình tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo kết quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả xử lý hành vi gây lãng phí;</p> <p>i) Thông tin việc xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dược, lao động, xây dựng, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo vệ môi trường, thuế, chứng khoán, sở hữu trí tuệ, đo lường, sản xuất, buôn bán hàng giả mà gây hậu quả lớn hoặc gây ảnh hưởng xấu về dư luận xã hội; thông tin về việc người sử dụng lao động chậm đóng, trốn đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp;</p> <p>k) Thông tin về quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch chi tiết ngành, quy hoạch đô thị và nông thôn, quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt;</p> <p>l) Thông tin về kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn; kết quả điều tra, đánh giá đất đai; quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc; mốc giới sử dụng đất trong hành lang bảo vệ an toàn;</p> <p>m) Danh mục dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn cho phép tổ chức, cá nhân nước ngoài được sở hữu nhà ở; chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở; danh mục dự án đầu tư xây dựng nhà ở đang triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, thành phố; kết luận kiểm định, đánh giá chất lượng nhà chung cư;</p>		

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>kế hoạch cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư; thu hồi, cưỡng chế bàn giao nhà ở công vụ; quyết định di dời nhà chung cư; cưỡng chế thu hồi nhà ở xã hội;</p> <p>n) Thông tin về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có tác động tiêu cực đến sức khỏe, môi trường; kết luận kiểm tra, giám sát liên quan đến việc bảo vệ môi trường, sức khỏe của cộng đồng, an toàn thực phẩm, an toàn lao động; thông tin về an toàn hóa chất; thông tin về danh sách các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động; kết quả đánh giá chất lượng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; thời gian làm việc và danh sách người hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; thông tin về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vi phạm pháp luật về y tế;</p> <p>o) Thông tin chung về cơ sở giáo dục; thu, chi tài chính của cơ sở giáo dục; điều kiện bảo đảm chất lượng, kế hoạch và kết quả hoạt động đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, nghiên cứu, kế hoạch và kết quả hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp;</p> <p>p) Thông tin về chất lượng môi trường, ô nhiễm môi trường; kế hoạch ứng phó sự cố môi trường; thông tin về sự cố môi trường; thông tin về các nguồn thải vào môi trường nước mặt và các nguồn có nguy cơ gây ra sự cố môi trường trên địa bàn</p>		

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>tỉnh, thành phố; báo cáo đánh giá tác động môi trường; giấy phép môi trường; thông tin về di sản thiên nhiên, hệ sinh thái tự nhiên, loài sinh vật và nguồn gen; khu bảo tồn thiên nhiên và cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học; vùng đất ngập nước quan trọng; kết quả quan trắc chất lượng môi trường đất, không khí, nước mặt, nước dưới đất, nước biển, trầm tích, môi trường thủy sinh của nguồn nước mặt;</p> <p>q) Danh mục, danh sách về di sản văn hóa, nội dung bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã được phê duyệt, công bố tại địa phương nơi có di tích;</p> <p>r) Thông tin thị trường lao động theo quy định của pháp luật về việc làm; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học; danh mục hồ sơ, tài liệu lưu trữ;</p> <p>s) Thông tin về dịch vụ và quy trình, thời hạn xử lý và kết quả cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu của đơn vị; quy trình, thời hạn xử lý và kết quả xử lý cung cấp dịch vụ công trực tuyến; thông tin về bảo đảm chất lượng dịch vụ công trực tuyến theo quy định; kết quả đánh giá mức độ phổ cập và khả năng tiếp cận dịch vụ công trực tuyến;</p> <p>t) Kế hoạch chuyển đổi số được phê duyệt; thông tin về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về nền tảng số dùng chung; kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số;</p>		

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>u) Danh mục thông tin phải được công khai theo quy định; tên, địa chỉ, số điện thoại, địa chỉ thư điện tử của cơ quan, đơn vị đầu mối tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin; địa chỉ các kênh công khai, cung cấp thông tin theo yêu cầu;</p> <p>v) Thông tin khác phải được công khai theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Ngoài thông tin quy định tại khoản 1 Điều này, căn cứ vào điều kiện và khả năng thực tế, cơ quan, đơn vị chủ động công khai thông tin khác do mình tạo ra hoặc nắm giữ để bảo vệ lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng.</p> <p>18. Hình thức, thời điểm công khai thông tin</p> <p>1. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:</p> <p>a) Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, cổng dữ liệu, các kênh thông tin, trang cộng đồng chính thức của cơ quan, đơn vị;</p> <p>b) Công khai trên phương tiện thông tin đại chúng;</p> <p>c) Đăng Công báo, niêm yết;</p> <p>d) Thông qua việc tiếp công dân, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn;</p> <p>đ) Các hình thức khác thuận lợi cho công dân do cơ quan, đơn vị có trách nhiệm công khai thông tin xác định.</p>		

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>2. Trường hợp pháp luật có quy định về hình thức công khai đối với thông tin cụ thể thì áp dụng quy định đó.</p> <p>Trường hợp pháp luật không quy định cụ thể hình thức công khai thông tin thì căn cứ vào điều kiện và khả năng thực tế, cơ quan, đơn vị có thể lựa chọn một hoặc một số hình thức công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này bảo đảm để công dân tiếp cận được thông tin.</p> <p>3. Đối với đối tượng là người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn, ngoài các hình thức quy định tại khoản 1 Điều này, cơ quan, đơn vị xác định hình thức công khai thông tin phù hợp với khả năng, điều kiện tiếp cận thông tin của công dân.</p> <p>4. Thời điểm công khai thông tin đối với từng lĩnh vực được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan; trường hợp pháp luật chưa có quy định thì chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày tạo ra thông tin, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phải công khai thông tin.</p> <p>Điều 23. Thông tin được cung cấp theo yêu cầu</p>		
<p>Văn bản hợp nhất Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam số 89/VBHN-</p>	<p>Điều 3. Quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam</p> <p>2. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm</p>	<p>Dự thảo Luật đã rà soát các quy định tại Điều 3, Điều 15, Điều</p>	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
VPQH ngày 22-08-2025	<p>chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước..</p> <p>5. Thực hiện giám sát và phản biện xã hội.</p> <p>6. Tập hợp, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước.</p> <p>Điều 15. Phản ánh ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân</p> <p>Điều 17. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện chính sách, pháp luật</p> <p>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, thực hiện chính sách, pháp luật với các nội dung sau đây:</p> <p>3. Chỉ đạo hoạt động của Ban thanh tra nhân dân được thành lập ở cấp xã và Ban giám sát đầu tư của cộng đồng;</p> <p>Điều 25. Tính chất, mục đích và nguyên tắc giám sát</p> <p>3. Hoạt động giám sát được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm phát huy dân chủ, sự tham gia của Nhân dân, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; xuất phát từ yêu cầu, nguyện vọng của Nhân dân; thực hiện công khai, minh bạch, không chồng chéo; không làm cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân được giám sát.</p> <p>Điều 27. Hình thức giám sát</p> <p>3. Thông qua hoạt động của Ban thanh tra nhân dân được</p>	<p>17, Điều 25 và Điều 27 tại Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong đó quy định cụ thể cơ chế hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng bảo đảm tinh gọn, linh hoạt, hiệu quả để nhân dân thực hiện quyền kiểm tra, giám sát trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p>	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>thành lập ở cấp xã, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.</p> <p>Điều 28. Quyền và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong hoạt động giám sát</p>		
<p>Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 theo Văn bản hợp nhất số 28/VBHN-VPQH ngày 13/3/2026,</p>	<p>Điều 4. Nguyên tắc khiếu nại và giải quyết khiếu nại</p> <p>Việc khiếu nại và giải quyết khiếu nại phải được thực hiện theo quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, dân chủ và kịp thời.</p> <p>Điều 30. Tổ chức đối thoại</p> <p>1. Trong quá trình giải quyết khiếu nại lần đầu, nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh nội dung khiếu nại còn khác nhau thì người giải quyết khiếu nại tổ chức đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để làm rõ nội dung khiếu nại, yêu cầu của người khiếu nại và hướng giải quyết khiếu nại; việc đối thoại phải tiến hành công khai, dân chủ.</p> <p>2. Người giải quyết khiếu nại có trách nhiệm thông báo bằng văn bản với người khiếu nại, người bị khiếu nại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan, cơ quan, tổ chức có liên quan biết thời gian, địa điểm, nội dung việc đối thoại.</p> <p>3. Khi đối thoại, người giải quyết khiếu nại phải nêu rõ nội dung cần đối thoại, kết quả xác minh nội dung khiếu nại; người tham gia đối thoại có quyền trình bày ý kiến, đưa ra</p>	<p>Thông nhất, đồng bộ theo quy định tại Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13</p>	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	chứng cứ liên quan đến khiếu nại và yêu cầu của mình.		
Luật Tố cáo số 25/2018/QH14, theo Văn bản hợp nhất số 29/VBHN-VPQH ngày 13/3/2026	Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của người tố cáo Điều 40. Công khai kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo	Thống nhất, đồng bộ theo quy định tại Luật Tố cáo số 25/2018/QH14	
Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 54/VBHN-VPQH	Điều 5. Nguyên tắc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật 4. Tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, bình đẳng giới; bảo đảm dân chủ, công bằng, nhân đạo, công khai, minh bạch, khoa học, kịp thời, ổn định, khả thi, hiệu quả. Điều 6. Phản biện xã hội, tham vấn, góp ý đối với chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật Điều 30. Lấy ý kiến, tham vấn chính sách	Thống nhất, đồng bộ theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 54/VBHN-VPQH	
Luật Công đoàn số 50/2024/QH15 ngày 27/11/2024	Điều 11. Đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn và người lao động 5. Tham gia xây dựng, ban hành và giám sát việc thực hiện ... quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp và các văn bản, nội dung khác theo quy định của pháp luật.	Thống nhất, đồng bộ theo quy định tại Luật Công đoàn số 50/2024/QH15 ngày 27/11/2024	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>6. Phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p> <p>7. Đối thoại tại nơi làm việc với người sử dụng lao động về các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của người lao động theo quy định của pháp luật.</p> <p>13. Chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.</p> <p>Điều 12. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội</p> <p>3. Tham gia xây dựng và thực hiện quy chế thực hiện dân chủ ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp.</p>		
<p>Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/6/2025</p>	<p>Điều 4. Nguyên tắc hoạt động thanh tra</p> <p>1. Tuân theo pháp luật, dân chủ, công khai, khách quan, kịp thời, chính xác.</p>	<p>Thống nhất, đồng bộ theo quy định tại Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/6/2025</p>	
<p>Luật Phòng, chống tham nhũng đã được hợp nhất tại 65/VBHN-VPQH ngày 23/3/2026</p>	<p>Điều 14. Quyền yêu cầu cung cấp thông tin</p> <p>3. Việc cung cấp thông tin của cơ quan, tổ chức, đơn vị cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang công tác, làm việc tại cơ quan, tổ chức, đơn vị đó được thực hiện theo quy định của pháp luật</p>	<p>Thống nhất, đồng bộ theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng đã được hợp nhất tại 65/VBHN-</p>	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>về thực hiện dân chủ ở cơ sở và quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>Điều 77. Trách nhiệm của công dân, Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng</p> <p>1. Công dân tự mình hoặc thông qua Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng hoặc thông qua tổ chức mà mình là thành viên tham gia phòng, chống tham nhũng.</p> <p>2. Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.</p>	VPQH ngày 23/3/2026	
<p>Bộ luật Lao động 18/VBHN-VPQH 12/02/2026</p>	<p>Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của người lao động</p> <p>c) Thành lập, gia nhập, hoạt động trong tổ chức đại diện người lao động, tổ chức nghề nghiệp và tổ chức khác theo quy định của pháp luật; yêu cầu và tham gia đối thoại, thực hiện quy chế dân chủ, thương lượng tập thể với người sử dụng lao động và được tham vấn tại nơi làm việc để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình; tham gia quản lý theo nội quy của người sử dụng lao động;</p> <p>Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động</p> <p>2. Người sử dụng lao động có các nghĩa vụ sau đây:</p> <p>b) Thiết lập cơ chế và thực hiện đối thoại, trao đổi với người lao động và tổ chức đại diện người lao động; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc;</p>		

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của pháp luật hiện hành có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>Điều 63. Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc</p> <p>1. Đối thoại tại nơi làm việc là việc chia sẻ thông tin, tham khảo, thảo luận, trao đổi ý kiến giữa người sử dụng lao động với người lao động hoặc tổ chức đại diện người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích và mối quan tâm của các bên tại nơi làm việc nhằm tăng cường sự hiểu biết, hợp tác, cùng nỗ lực hướng tới giải pháp các bên cùng có lợi.</p> <p>2. Người sử dụng lao động phải tổ chức đối thoại tại nơi làm việc trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Định kỳ ít nhất 01 năm một lần;</p> <p>b) Khi có yêu cầu của một hoặc các bên;</p> <p>c) Khi có vụ việc quy định tại điểm a khoản 1 Điều 36, các điều 42, 44, 93, 104, 118 và khoản 1 Điều 128 của Bộ luật này.</p>		

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Luật

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
Dự thảo Luật	<p>Công ước số 98 Công ước của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO) quy định:</p> <p>Điều 1</p> <p>1. Người lao động phải được hưởng sự bảo vệ thích đáng trước mọi hành vi phân biệt đối xử chống lại công đoàn trong việc làm của họ.</p> <p>2. Sự bảo vệ đó phải được áp dụng trước hết đối với những hành vi mà mục đích là nhằm:</p> <p>a) phụ thuộc việc làm của người lao động vào một điều kiện là người đó không được gia nhập công đoàn hoặc phải từ bỏ tham gia công đoàn;</p> <p>b) gây ra việc sa thải người lao động hoặc làm phung phí người đó bằng cách khác, với lý do là người đó gia nhập công đoàn, hoặc tham gia các hoạt động công đoàn ngoài giờ làm việc hoặc với sự đồng ý của người sử dụng lao động trong giờ làm việc.</p> <p>Điều 4</p> <p>Nếu cần thiết, phải có những biện pháp phù hợp với điều kiện quốc gia để khuyến khích và xúc tiến việc triển khai và sử dụng hoàn tất các thể thức thương lượng tự nguyện giữa một bên là người sử dụng lao động và các tổ chức của người sử dụng lao động với một bên là các tổ chức của người lao động, nhằm quy định những điều khoản và điều kiện về sử dụng lao động bằng thỏa ước tập thể.</p>	Đã tương thích	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
Dự thảo Luật	<p>Công ước Liên Hợp Quốc về các quyền dân sự và chính trị (ICCPR) quy định: Điều 25. Mọi công dân, không có bất kỳ sự phân biệt nào như đã nêu ở điều 2 và không có bất kỳ sự hạn chế bất hợp lý nào, đều có quyền và cơ hội để:</p> <p>a) Tham gia điều hành các công việc xã hội một cách trực tiếp hoặc thông qua những đại diện do họ tự do lựa chọn;</p> <p>b) Bầu cử và ứng cử trong các cuộc bầu cử định kỳ chân thực, bằng phổ thông đầu phiếu, bình đẳng và bỏ phiếu kín, nhằm đảm bảo cho cử tri được tự do bày tỏ ý nguyện của mình;</p> <p>c) Được tiếp cận với các dịch vụ công cộng ở đất nước mình trên cơ sở bình đẳng.</p> <p>Điều 26. Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và có quyền được pháp luật bảo vệ một cách bình đẳng mà không có bất kỳ sự phân biệt đối xử nào. Về mặt này, pháp luật phải nghiêm cấm mọi sự phân biệt đối xử và đảm bảo cho mọi người sự bảo hộ bình đẳng và có hiệu quả chống lại những phân biệt đối xử về chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, quan điểm chính trị hoặc quan điểm khác, nguồn gốc dân tộc hoặc xã hội, tài sản, thành phần xuất thân hoặc các địa vị khác.</p>	Đã tương thích	
Dự thảo Luật	<p>Công ước Liên Hợp Quốc về các quyền kinh tế, xã hội và văn hoá (ICESCR)</p>	Đã tương thích	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>Điều 15.</p> <p>1. Các quốc gia thành viên Công ước thừa nhận mọi người đều có quyền:</p> <p>a) Được tham gia vào đời sống văn hoá;</p> <p>b) Được hưởng các lợi ích của tiến bộ khoa học và các ứng dụng của nó;</p> <p>2. Các biện pháp mà các quốc gia thành viên Công ước sẽ tiến hành nhằm thực hiện đầy đủ quyền này phải bao gồm các biện pháp cần thiết để bảo tồn, phát triển và phổ biến khoa học và văn hoá.</p> <p>3. Các thành viên Công ước cam kết tôn trọng quyền tự do không thể thiếu được đối với nghiên cứu khoa học và các hoạt động sáng tạo.</p> <p>4. Các quốc gia thành viên Công ước thừa nhận lợi ích của việc khuyến khích và phát triển các mối quan hệ và hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực khoa học và văn hoá.</p>		
Dự thảo Luật	<p>Công ước Liên Hợp Quốc về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW)</p> <p>Điều 4.</p> <p>1. Việc các quốc gia thành viên Công ước thông qua những biện pháp đặc biệt tạm thời nhằm thúc đẩy nhanh sự bình đẳng trên thực tế giữa phụ nữ và nam giới sẽ không bị coi là phân biệt đối xử như đã định nghĩa trong Công ước này, nhưng với điều kiện là không vì thế mà đưa đến việc duy trì những tiêu chuẩn bất bình đẳng hoặc khác nhau giữa nam giới và phụ nữ; và những biện pháp này phải được chấm dứt khi các mục tiêu bình đẳng về cơ hội và đối xử giữa nam</p>	Đã tương thích	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>giới và phụ nữ đó đạt được.</p> <p>Điều 7.</p> <p>Các quốc gia thành viên Công ước phải tiến hành tất cả các biện pháp thích hợp nhằm xoá bỏ sự phân biệt đối xử chống lại phụ nữ trong đời sống chính trị và công cộng của đất nước, cụ thể, phải đảm bảo cho phụ nữ, trên cơ sở bình đẳng với nam giới, các quyền:</p> <p>a) Bỏ phiếu trong tất cả các cuộc bầu cử, trưng cầu ý dân, và ứng cử vào tất cả các cơ quan mà áp dụng chế độ tuyển cử công khai;</p> <p>b) Tham gia vào việc xây dựng và thực hiện các chính sách của chính phủ, giữ các chức vụ trong các cơ quan công cộng và thực hiện tất cả chức năng công cộng ở mọi cấp chính quyền;</p> <p>c) Tham gia các tổ chức và hiệp hội phi chính phủ liên quan đến đời sống công cộng và chính trị của đất nước.</p> <p>Điểm 2 khoản 2 Điều 14</p> <p>a) Được tham gia xây dựng và thực hiện các kế hoạch phát triển ở tất cả các cấp;</p>		
Dự thảo Luật	<p>Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng (UNCAC)</p> <p>Điều 13. Tham gia của xã hội</p> <p>1. Trong khả năng có thể và phù hợp với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật nước mình, mỗi quốc gia thành viên sẽ tiến hành các biện pháp thích hợp nhằm thúc đẩy sự tham gia chủ động của các cá nhân và tổ chức ngoài khu vực công, như xã hội dân sự, các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức cộng đồng, vào</p>	Đã tương thích	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tham nhũng; và nhằm nâng cao nhận thức của công chúng về sự tồn tại, nguyên nhân và tính chất nghiêm trọng cũng như sự đe dọa của tham nhũng. Sự tham gia đó cần được tăng cường thông qua các biện pháp như:</p> <p>(a) Tăng cường tính minh bạch trong các quy trình ra quyết định, thúc đẩy đóng góp của công chúng vào các quy trình ra quyết định;</p> <p>(b) Đảm bảo cho công chúng được tiếp cận thông tin một cách hiệu quả;</p> <p>(c) Tổ chức các hoạt động thông tin cho công chúng góp phần đấu tranh không khoan nhượng chống tham nhũng, cũng như các chương trình giáo dục công chúng, bao gồm cả chương trình giảng dạy trong nhà trường và trường đại học.</p>		
Dự thảo Luật	<p>Công ước Liên Hợp Quốc về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt chủng tộc (ICERD)</p> <p>Điều 5.</p> <p>Phù hợp với những nghĩa vụ cơ bản nêu trong Điều 2 Công ước này, các Quốc gia thành viên cam kết sẽ cấm và xóa bỏ sự phân biệt chủng tộc dưới mọi hình thức và đảm bảo quyền bình đẳng trước pháp luật của tất cả mọi người, không phân biệt chủng tộc, màu da, nguồn gốc quốc gia hay sắc tộc, đặc biệt trong việc hưởng những quyền sau đây:</p> <p>3. Những quyền về chính trị, đặc biệt là quyền về bầu cử - được đi bầu và được ứng cử - trên cơ sở phổ thông đầu phiếu, quyền được tham gia vào chính phủ cũng như các hoạt động công cộng khác ở mọi cấp và được bình đẳng trong</p>	Đã tương thích	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>tiếp cận với các dịch vụ công cộng;</p> <p>5. Các quyền kinh tế, xã hội, văn hóa, cụ thể là:</p> <p>f. Quyền được tham gia bình đẳng vào các hoạt động văn hóa.</p>		
Dự thảo Luật	<p>Công ước Liên Hợp Quốc về quyền của người khuyết tật quy định:</p> <p>Điều 4. Nghĩa vụ chung</p> <p>3. Trong xây dựng và thi hành pháp luật và chính sách nhằm thi hành Công ước này, và trong các quá trình ra quyết định khác liên quan đến các vấn đề về người khuyết tật, các quốc gia thành viên phải tham khảo ý kiến và cho phép người khuyết tật, kể cả trẻ em khuyết tật, chủ động tham gia thông qua các tổ chức đại diện của họ.</p> <p>Điều 5. Bình đẳng và không phân biệt đối xử</p> <p>1. Quốc gia thành viên công nhận rằng mọi người đều bình đẳng trước pháp luật và có quyền được pháp luật bảo vệ, quyền được hưởng lợi ích của pháp luật một cách bình đẳng, không có sự phân biệt nào.</p> <p>2. Quốc gia thành viên cấm phân biệt đối xử trên cơ sở sự khuyết tật và bảo đảm cho người khuyết tật sự bảo vệ pháp lý hữu hiệu và bình đẳng chống lại sự phân biệt đối xử trên bất kỳ cơ sở nào.</p> <p>Điều 29 Tham gia đời sống chính trị công cộng</p> <p>Quốc gia thành viên phải bảo đảm cho người khuyết tật có các quyền chính trị và cơ hội hưởng các quyền đó trên cơ sở bình đẳng với những người khác, và</p>	Đã tương thích	

Quy định của dự thảo Luật	Quy định của điều ước quốc tế có liên quan	Đánh giá (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	Đề xuất xử lý
	<p>cam kết:</p> <p>a. Bảo đảm rằng người khuyết tật có thể tham gia hiệu quả và trọn vẹn vào đời sống chính trị công cộng một cách trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua đại diện do họ tự do lựa chọn, theo đó người khuyết tật có quyền và cơ hội bầu cử và được bầu cử, bằng một số cách như:</p> <p>i. Bảo đảm rằng thủ tục, cơ sở vật chất phục vụ bầu cử thích hợp, dễ tiếp cận, dễ hiểu, dễ sử dụng;</p> <p>ii. Trong các cuộc bầu cử và trưng cầu ý dân, bảo vệ quyền của người khuyết tật được bỏ phiếu kín và không bị hăm dọa, quyền ứng cử, quyền giữ chức vụ một cách có hiệu quả và thực hiện mọi chức năng công quyền ở mọi cấp chính quyền, tạo thuận lợi cho việc sử dụng công nghệ hỗ trợ tiên tiến khi cần;</p> <p>iii. Bảo đảm quyền tự do biểu đạt ý kiến của người khuyết tật với tư cách cử tri, để đạt được mục đích đó, cho phép người khuyết tật có người trợ giúp do người khuyết tật tự chọn, nếu cần và nếu người khuyết tật yêu cầu;</p>		

BỘ NỘI VỤ./.